

Song hành cùng thời gian và lịch sử là Hạt thóc và Con ch. Đương tr đương đi tới 1000 năm Thăng Long là Hạt thóc vàng và Con ch sáng. Thóc và Ch, ch và thóc luôn luôn ngời sáng trong tâm thức của thời h ngời Vi t Nam ta qua các thời đ i.

Đ i La: n i Lý Công U n đ ng đ đ h ng v n n c, sáng nghi p gia là kh i ngu n c a n n văn minh lúa n c. Tr i m chính khí, đ t t tinh hoa, ch c a thánh văn, quân c a th n v o. H n là do H T THỐC danh hi n đ t, CON CH trí ph n vinh! Có ph i đ t Vi t m a nhu n nên thóc ngô ng c báu, tr i Nam mây sáng nên ch nghĩa quy n uy? Hạt thóc và con ch - v t ch t và tinh th n là hai th mà t tiên ti n t c a ta đã s h u nó, làm ra nó và hi u đ c s c m nh c a nó. Nh y c m v i v n đ này, S n Tinh đã dâng lên vua cha t m bánh ch ng vương, t m bánh gi y tròn làm t thóc g o nên chàng đ c k t duyên cùng công chúa M N ng.



Ng i suy ng m v hạt thóc và con ch, tôi b i h i xúc đ ng, không vi t ra không ch u n i. Thóc và Ch, Ch và Thóc c ti p n i khôn l ng, c lâu dài sáng mãi. Ông cha ta h c ch Hán đ đánh Hán xâm l c và đánh th ng. Ông cha ta h c ch T u đ đánh T u, di t T ng, tr Nguyên, đánh Minh, đ i Thanh, l ch s còn đó, d u n còn l u. Ng i Vi t Nam h c ch T u đ u trí v i T u “Vũ qua B c H i”. Chúng ta h c ch T u đ T u ph i n tr ng phong L ng qu c Tr ng nguyên (M c Đĩnh Chi). Ông cha ta h c ch Hán đ sáng t o ra ch Nôm. Qu c T Giám – Tr ng Đ i h c đ u tiên c a Vi t Nam ta d y Hán văn đ đào t o nh ng hi n tài, đ nâng cao dân trí mang c t cách và b n s c văn hóa Vi t Nam là Vi t hóa Hán ng. M y nghìn năm văn hi n c a T u đã có ai vi t đ c “Tr ng thiên đ i lu n” nh H ch t ng sĩ văn c a Tr n Qu c Tu n, đã có ai vi t đ c “Thiên c hùng văn” nh Cáo bình Ngô c a Nguy n Trãi, “Ng c trung nh t ký” c a B c H kính yêu cũng vi t b ng ch vương đ cho ng i T u t đ c.

Viên ng – m t nhà th Trung Qu c đã ca vang: “Chúng ta đ c g p m t tâm h n vĩ đ i c a m t b c đ i trí, đ i nhân, đ i d ng. Tôi c m th y trái tim vĩ đ i đó đã t a ánh sáng chói ng i trong m t hoàn c nh t i t m”. Hoàn c nh có lúc t i t m nh ng ch v n sáng, thóc v n vàng. Đ th u hi u hạt thóc hạt vàng thì cho dù “trên đ ng c n” hay “d i đ ng sâu”, dù “m ng đông” hay “v ng tây”, lá úa v n nh i g m thi ng ch ng đ t ch tr i. Tính cách c a ng i nông dân Vi t Nam đ u h i t thóc g o “No c m t m, m r m”, “L t sàng xu ng nia”. Không có cây nào mà l i g n k t ch t ch v i nhau gi a đ t và n c nh cây lúa. Cái h n c a văn hóa Vi t Nam c âm th m trong hạt thóc, c l ng tràn trong m th c: c m làng Vòng, r u Nàng Vân,

bánh tẻ Chè Chè, bánh phu thê Kinh Bắc. Tâm hồn Việt ở nơi đâu? Trái tim đập ở chốn nào? Còn đâu khác là hạt thóc vàng và con chim sáng trên đời hạt hình cong chim S này.

Tôi trong sâu thẳm của thời gian, tôi trong bát đĩa của cuộc sống, nhìn về phía xa xăm, nhìn lên phía trước, nhìn ra bên ngoài, con chim thông thái đã truy tìm hạt thóc như ng gì là tinh hoa của dân tộc, của nhân loại vào túi Càn khôn của quẻ gia. Hạt thóc chìm nơi cuộc sống như dòng sông chảy phù sa, tôi như “cánh đồng quê chảy máu” viết lên bên hông ca “lúa nhieu thóc lúa càng to, đời Tây càng đời câu hò lúa vang”. Pháp xâm lược, ta lại học chữ Pháp để đánh Pháp và thóc Pháp – hai bên thóc Pháp. Hạt quét giặc Bắc lại đuổi giặc Tây, phò xã tắc, giữ non sông. Phôi chắt lúa gạo nhieu màu, ngôn từ chiu sáng? Có như ng bên án viết bên tay trái Pháp đời trên ngực tên đời trên ngực đời Bắc Giã (Ý Yên – Nam Định) vì thóc mà Bắc Giã không đánh về thóc.

Nghìn thu về như, muôn thủa không quên tìm kiếm Việt Thái Bình để xuất sắc trên ng ĐH Washington Mỹ quốc. Khi lên nhên bên tay trái nghỉ ngơi, anh khoác trên áo choàng và đeo trên ngực trái m biên ghi dòng chữ: “Đời đời quốc Mỹ xâm lược miền Nam Việt Nam”. Tôi ng thóc Mỹ lúc bấy giờ đã gọi mọt bọ thóc mọt anh công tác và tay mọt tài kho n tiền rớt lòn. Việt Thái Bình đã thóc thóc tuyên bố: “Tôi sang đây học vì nhieu tôi nghèo, vì miền Nam của tôi còn bọ các ông xâm lược chứ không vì nhieu thóc của tôi đói. Tôi về nhieu tôi để đánh đuổi quẻ Mỹ”. Nhà Trồng phôi đời anh về nhieu. Khi máy bay h cánh xuống sân bay Tân Sơn Nhứt, chúng vu cho anh là kẻ cướp máy bay để giết hại anh.

Con chim đã dạy ta để đời nhieu kẻ xô o la m, nhieu đi u mê ho c. Có lòn máy bay trên thăng của Mỹ sà xuống sát mái nhà chim Út, nghiêng cánh ngó vào trong nhà kêu gọi chim Út ra đời hàng. Cái Bé con gái lòn của Chè Út khi đó mới 8 tuổi đang trông nom đàn em để đời h m thóc nhiên trên lồi: “Giới phóng quân Mỹ mọt đi đánh Mỹ, giới phóng quân Con không biết đời hàng”. Câu chuyện hiên thóc mọt trăm phên trăm mà ng nhieu huy n thoi. Ngôn ngữ mà con chim Út trên lồi của h nhiên nhieu s c c, c thóc nhiên nhieu đời b i mà có giá trị nhieu ng c báu phát quang, nhieu thóc linh chi u ng.

Chúng ta học chữ Anh để hi u Mỹ và còn dạy ta đời Mỹ. Con chim không phôi chữ dạy ta tay duy mọt đất mà còn dạy ta tay duy trên bên tay trái. Hạt thóc nuôi con chim, con chim làm hạt thóc sinh sôi. Tôi lại cách nhìn “Tóc đời tóc vàng” đời mà suy ng m về hạt thóc; gieo mọt hạt thóc nhieu lên mọt cây m, cây m lòn lên đời ra nhieu nhánh, đời thì con gái thì thóc thai làm dòng gi a đời tay m a nhieu. Mọt hạt gieo xuống đời sinh ra trăm nghìn hạt trên bông, đời nhieu l a m a giống mà thóc về nhieu vàng. Cuộc bé thóc đời Tr n Đảng Khoa thoi đánh Mỹ là cây bút tài hoa dùng con chim viết về thóc gạo hay nhieu, đúng nhieu tay trên đời nay, ng nhieu đời đời tôn vinh, nhà nông đời cu m ph c.

Chúng ta học chữ ở trường, ở lớp, học chữ để hiểu sâu đời sống. Học ở Trung Quốc, ở Liên Xô, ở Đức, ở Ba Lan, Tiệp Khắc... Chúng ta học ở Pháp, ở Anh, ở Nhật và cả ở Mỹ. Mọi con chim dù vuông hay tròn, dài hay ngắn, có vịn hay không có vịn, hươu thanh hay vô thanh, chim quạ gia này hay quạ gia kia không đứng vững ở Việt Nam đều mang một cách và phương thức duy nhất của người Việt. Nhiệm vụ trên đời bắt buộc của Khổng Minh thời Tam Quốc được diễn ra ở Việt Nam thời Bắc thuộc, Pháp thuộc rồi thời kháng chiến chống Pháp và chống Mỹ. Bị xâm lược đều khiến chim sinh đẻ cho từng quân vào đời Pháp nhưng chúng lại không ra đời của chim vì trên đời bị nhân dân mất hết phương hướng. Quân từng hoang mang, hoang loạn nên phải lao ra cày cấy, cày tù.

Năng lực phát sáng của con chim là do người sở hữu nó. Cái bị chim xâm lược đã nằm trong tầm tay duy chỉ người của lãnh thổ Hồ Chí Minh kính yêu. Mọi con chim thông qua người sở hữu đều cho chim đẻ năng lực của sáng của nhân kiệt đời linh, văn minh đời oanh tạc. Chim thơ mà không năm tháng chống Mỹ có ông già ở Đức tuổi đã thối hai chim Nhật Nguyệt.

Chúng ta đang đứng trên thềm của 1000 năm Thăng Long – Hà Nội, trên thềm của toàn cầu hóa thì vịn đời con chim (trí tuệ) không phải chỉ là sức mạnh mà còn là quyền lực, quyền uy. Đứng thời, thóc gạo vịn là hạt vàng. Đứng bao giờ ai đó lãng quên lại giáo huấn của tiên “Tích đức phòng cù”.

Đứng ta là đứng cầm quyền. Nhật thiệt, cán bộ đứng viên của đứng phải vịn lên để chỉ mệnh lệnh cao trí tuệ. Nhưng nhà trí thức thời xã hội chủ nghĩa đem hết tài năng và đời sống của mình để làm cho nước giàu, dân mạnh, thềm lòng mong ước của Bác Hồ kính yêu./.

- Nhà giáo ưu tú Hoàng Trung Hải -